

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

BÀI 1

Nhận biết độ C

Nhận ra $^{\circ}\text{C}$ là đơn vị nhiệt độ và đọc, viết số đo nguyên không âm.

Nhiệt kế dùng trong lớp hoặc gia đình theo hướng dẫn người lớn, nhãn hoặc hình số đo.

Đọc tên đơn vị “độ C”.

Nhiệt độ khác độ dài, khối lượng và lượng nước; không đổi $^{\circ}\text{C}$ thành các đơn vị đó.

VÍ DỤ

25°C đọc là hai mươi lăm độ C. Số đo cho biết nhiệt độ, không cho biết khối lượng của vật.

1 Đọc các số đo 20°C , 30°C và 0°C .

2 Người lớn đọc “hai mươi tám độ C”. Viết số đo.

3 Trong các đơn vị cm, g, ml, $^{\circ}\text{C}$, chọn đơn vị dùng để ghi nhiệt độ.

4 Chỉ đơn vị trên một nhiệt kế thật hoặc hình nhiệt kế. Nói dụng cụ đó đo gì.

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

BÀI 2

Đọc thang nhiệt kếĐọc mức nhiệt độ nguyên từ thang chia đều và viết $^{\circ}\text{C}$.

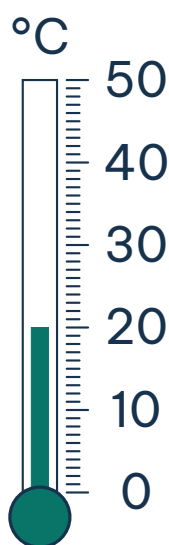
Hình nhiệt kế; nhiệt kế thật nếu có.

Tìm các nhãn số, đếm số khoảng để biết mỗi vạch nhỏ ứng với mấy độ.

Đọc vạch tại đầu cột chất lỏng, không đọc đỉnh của khung nhiệt kế.

VÍ DỤ

Giữa 20°C và 30°C có mười khoảng đều thì mỗi khoảng là 1°C . Đầu cột ở vạch thứ hai sau 20 là 22°C .

1 Đọc nhiệt kế trong hình và viết số đo.

LUYỆN THÊM · LT1

Trên thang nhiệt kế, từ 10°C đến 20°C có 10 khoảng đều. Đầu cột ở vạch thứ bảy sau 10°C . Viết số đo và giải thích mỗi khoảng ứng với mấy độ C.

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 2 · tiếp tục

2 Đọc nhiệt kế trong hình và viết số đo.



3 Đọc nhiệt kế trong hình và viết số đo.



LUYỆN THÊM · LT2

Trên thang chia mỗi khoảng 1°C , vạch sau 30°C ba khoảng là bao nhiêu? Vạch trước đó một khoảng là bao nhiêu?

Họ và tên: _____ Lớp: _____ Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 2 · tiếp tục

- 4 So hai số đo 20°C và 27°C . Số nào cao hơn và cao hơn bao nhiêu độ C?

BÀI 3

Dùng nhiệt kế trong một việc thật

Theo hướng dẫn dụng cụ để đọc và ghi nhiệt độ thực tế.

Nhiệt kế phù hợp đo không khí hoặc nước nguội, người lớn hướng dẫn; giấy ghi.

Chọn đúng loại nhiệt kế và làm theo hướng dẫn của dụng cụ; chờ số đo ổn định.

Không chuyển nhiệt kế đo không khí sang đo nước nếu dụng cụ không phù hợp.

VÍ DỤ

Khi đo nhiệt độ lớp bằng nhiệt kế phòng, ghi nơi đo, lúc đo và số đo sau khi ổn định. Không tự gọi cảm giác nóng là một số đo.

- 1 Chọn một nhiệt kế sẵn có. Nói nó phù hợp đo gì và cần làm gì trước khi đọc theo hướng dẫn.

- 2 Đọc một nhiệt độ thực tế phù hợp dụng cụ. Ghi nơi hoặc vật đo, thời điểm và số đo có $^{\circ}\text{C}$.

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 3 · tiếp tục

- 3 Đọc lại sau khi số đo ổn định. Nếu hai lần khác nhau, ghi cả hai và nói điều em đã kiểm.

- 4 Chọn giữa “em thấy mát” và “nhiệt kế chỉ 26 °C”: câu nào là số đo? Nói sự khác nhau.

BÀI 4

Ước lượng và đối chiếu kết quả đo

Phân biệt ước lượng với đo, chọn mốc phù hợp và đối chiếu trong hoạt động tích hợp.

Một vật nhỏ, thước, cân hoặc ca ml nếu có, nhiệt kế phòng, giấy.

Ghi ước lượng trước khi dùng dụng cụ.

Chọn đơn vị và dụng cụ đúng đại lượng; một vật có thể được đo nhiều đại lượng khác nhau.

VÍ DỤ

Có thể ước lượng khối lượng một gói theo g rồi cân kiểm; ước lượng không biến thành số đo chỉ vì viết kèm đơn vị.

- 1 Chọn một đại lượng của vật thật: độ dài, khối lượng hoặc lượng nước. Nêu đơn vị và ước lượng trước khi đo.

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 4 · tiếp tục

2 Chọn dụng cụ, đo và ghi kết quả. So với ước lượng trước.

3 Dự đoán nhiệt độ phòng theo một mốc em biết, rồi đọc nhiệt kế để kiểm. Nếu chưa có nhiệt kế, ghi kế hoạch thay vì số đo tưởng tượng.

4 Một bạn dùng thước cm để kết luận chiếc hộp nặng 300 g. Nêu điều cần sửa.

BÀI 5**Giải một việc đo trong sinh hoạt**

Lập và thực hiện kế hoạch đo đơn giản, dùng kết quả cho một quyết định.

Đồ dùng đo sẵn có phù hợp việc chọn, giấy ghi.

Nêu câu hỏi cần quyết định trước khi đo.

Ghi phần đã làm và phần chỉ mới dự định; không dùng hình màn hình thay đo vật.

VÍ DỤ

Muốn biết tấm bìa có vừa một ngăn, cần đo hai đối tượng theo cùng hướng đã quy ước. Muốn biết lượng nước, cần ca đong thay vì thước đo chiều dài.

Họ và tên: _____

Lớp: _____

Ngày: _____

Cách em làm và kiểm

Bài 5 · tiếp tục

1

Nêu một việc thật cần đo một đại lượng đã học. Viết câu hỏi và đơn vị dự định dùng.

2

Ghi ước lượng rồi chọn dụng cụ và cách đặt, đọc hoặc đong phù hợp.

3

Thực hiện nếu có đủ dụng cụ, ghi số đo và dùng kết quả trả lời câu hỏi; nếu chưa làm, ghi rõ chưa kiểm.

4

Kể cho người khác một điểm cần kiểm để kết quả đáng tin hơn, rồi sửa bản ghi nếu cần.
